TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 121/2018/QĐST-HNGĐ	*Gia Lai, ngày 29 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 842/2017/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị T. Sinh năm: 1988.

Địa chỉ: 58 đường Đ, tổ 2, phường, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Anh Lê Nguyên B. Sinh năm: 1988

Địa chỉ: Tổ 12, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị T và anh Lê Nguyên B.

- Về con chung: chị Trịnh Thị T và anh Lê Nguyên B có 1 con chung là Lê Nguyên H, sinh ngày 27/11/2012. Ly hôn chị T và anh B thuận giao con là Lê Nguyên H cho chị Trịnh Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi thành niên hoặc đã thành niên mà mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

- Về cấp dưỡng nuôi con: chị Trịnh Thị T và anh Lê Nguyên B thoả thuận, anh Lê Nguyên B cấp dưỡng nuôi con là Lê Nguyên H, sinh ngày 27/11/2012, mỗi tháng 2.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 4/2018 cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên mà mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được can trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc quyết định thay đổi mức cấp dưỡng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về tài sản chung và thanh toán nghĩa vụ chung: các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Trịnh Thị T và anh Lê Nguyên B mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình, anh B phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ. Chị Trịnh Thị T tự nguyện nộp thay toàn bộ án phí cho anh Lê Nguyên B và được khấu trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí trước đây là 300.000 đồng, theo biên lai T số 0003947 ngày 13 tháng 12 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được Bn hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP P;
- UBND phường P, thị xã A;
(ĐKKH ngày 12/8/2011; Số: 88; QS: 01)
- Chi cục THA dân sự thành phố P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Thanh Hà